

Số: 121/QĐ-ĐHQT

Bình Định, ngày 06 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chuẩn Chương trình đào tạo
trình độ đại học hệ chính quy ngành Ngôn ngữ Anh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUANG TRUNG

Căn cứ Quyết định số 62/2006/QĐ-TTg ngày 17/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quang Trung;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Biên bản đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Quang Trung nhiệm kỳ 2019 – 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo & CTSV về việc ban hành chuẩn Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ngành Ngôn ngữ Anh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ngành Ngôn ngữ Anh (có Chương trình kèm theo).

Điều 2. Chuẩn Chương trình đào tạo này được áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm học 2022 - 2023 trở về sau.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo & CTSV, Trưởng Khoa Ngoại ngữ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- BGH;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, ĐT&CTSV.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Đình Phư

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên chương trình đào tạo: **Cử nhân Ngôn ngữ Anh**

Tên tiếng Anh: **Bachelor of English Linguistics**

Ngành đào tạo: **Ngôn ngữ Anh**

Mã ngành: **7220201**

Tên chuyên ngành: **Ngôn ngữ Anh**

Loại hình đào tạo: **Đại trà**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Bình Định, tháng 8 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 121/QĐ-ĐHQT ngày 06 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quang Trung)

Tên chương trình đào tạo: **Cử nhân Ngôn ngữ Anh**

Ngành đào tạo: **Ngôn ngữ Anh**

Mã ngành: **7220201**

Tên chuyên ngành đào tạo: **Ngôn ngữ Anh**

Loại hình đào tạo: **Đại trà**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh có năng lực chuyên môn và có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm trong môi trường sử dụng tiếng Anh; có phẩm chất tốt và đạo đức nghề nghiệp, khả năng thích nghi và đáp ứng sự thay đổi của nhu cầu, môi trường kinh tế – xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Ký hiệu	Mục tiêu cụ thể
1. Kiến thức	
MT1	Nắm bắt được những vấn đề cơ bản của ngành học như: luyện âm, ngữ pháp tiếng Anh, diễn ngôn tiếng Anh và vận dụng được những kiến thức về những vấn đề đó trong công việc chuyên môn.
MT2	Vận dụng được những kiến thức cơ bản về văn hóa nhận thức và văn hóa của người Việt, Anh, Mỹ, qua đó so sánh, đối chiếu và trách nhiệm đối với di sản văn hóa dân tộc và tương lai của văn hóa Việt Nam.
MT3	- Vận dụng các kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ biên dịch và phiên dịch phục vụ công tác biên, phiên dịch. - Vận dụng các kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ thương mại – du lịch phục vụ công tác thương mại, du lịch.
2. Kỹ năng	
MT4	Kỹ năng lãnh đạo và kỹ năng làm việc nhóm để đạt được các mục tiêu mà tổ chức đề ra.



	<p>Kỹ năng giao tiếp bằng văn bản và lời nói (trao đổi, thuyết trình), truyền đạt thông tin và chuyển giao kiến thức dưới dạng nói và viết... liên quan đến việc thiết lập và duy trì các mối quan hệ với đồng nghiệp, với đối tác, với khách hàng.</p> <p>Kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ hai hoặc đạt các chứng chỉ tương đương đang được phổ biến rộng rãi trong xã hội.</p>
MT5	Kỹ năng cơ bản về tin học và khả năng ứng dụng các phần mềm vào xử lý công việc.
MT6	Kỹ năng sáng tạo, dẫn dắt và phát triển nghề nghiệp thông qua khả năng tự học, học tập suốt đời, phát triển các kiến thức và kỹ năng cần thiết và khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi của thực tế.
3. Thái độ	
MT7	Luôn làm việc với tính kỷ luật và trách nhiệm cao, thái độ làm việc nghiêm túc và chuyên nghiệp, luôn có tinh thần cầu tiến và cầu thị, năng động sáng tạo; yêu nghề và có đạo đức nghề nghiệp.
MT8	Quan hệ cộng đồng tốt và có tinh thần phục vụ cộng đồng; quan hệ đúng mực với đối tác, quan hệ tốt với đồng nghiệp.
4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	
MT9	<p>Biên dịch viên, phiên dịch viên trong các công ty, cơ quan ngoại giao, cơ quan truyền thông, các tổ chức kinh tế, xã hội của Việt Nam và quốc tế, dịch thuật cho các NXB, báo, tạp chí,....</p> <p>Giáo viên giảng dạy và nghiên cứu tiếng Anh tại các trường học và Trung tâm ngoại ngữ.</p> <p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ điều kiện tham gia dự tuyển thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Anh.</p>
5. Trình độ ngoại ngữ, tin học	
MT10	<p>Trình độ tiếng Nhật trung cấp (N5).</p> <p>Đạt trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.</p>

2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (CĐRC)

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
1. Kiến thức	
CĐRC1	Hiểu các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, kiến thức về pháp luật Việt Nam.
CĐRC2	Hiểu và vận dụng kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội – nhân văn và kiến thức cơ sở về ngành đào tạo, kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, về nguyên lý quản trị, nghiên cứu khoa học.
CĐRC3	Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn chuyên sâu về ngôn ngữ Anh, văn hóa Anh.
CĐRC4	Có kiến thức về tiếng Nhật tốt, có thể giao tiếp trong môi trường làm việc với người nước ngoài.

CDRC5	Có kiến thức về tin học tốt, có thể thực hiện xử lý tốt tin học văn phòng.
2. Kỹ năng	
CDRC6	Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm với cộng đồng, quản lý và lãnh đạo nhóm.
CDRC7	Kỹ năng lắng nghe và thấu hiểu, giao tiếp và truyền đạt thông tin trong lĩnh vực chuyên sâu; thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn.
CDRC8	Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn và quản lý.
CDRC9	Có khả năng học tập nâng cao kiến thức phục vụ công tác.
3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CDRC10	Có lập trường chính trị vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức và ý thức trách nhiệm công dân; có hiểu biết về văn hóa – xã hội, kinh tế và pháp luật.
CDRC11	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; có ý thức học tập để nâng cao năng lực và trình độ.
CDRC12	Có đủ sức khỏe để làm việc.

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa

Khối lượng kiến thức toàn khóa: 130 tín chỉ, chưa bao gồm học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - An ninh.

TT	Khối lượng kiến thức	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ		Tỷ lệ (%)
			Bắt buộc	Tự chọn	
I	Tổng khối lượng kiến thức	130	130	0	
1.	Khối kiến thức giáo dục đại cương	32	32	0	
2.	Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	98	92	0	
II	Khối kiến thức Giáo dục thể chất	3	3	0	
III	Khối kiến thức Giáo dục quốc phòng – An ninh	9	9	0	
Tổng cộng		142	142	0	

4. Đối tượng tuyển sinh

Thực hiện tuyển sinh theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo các quy định của Trường.


 UỶ
 H C
 G T P


5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo

Theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đào tạo trình độ đại học, Quyết định số 95/QĐ-ĐHQT ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quang Trung Quy định Công tác học vụ tại trường Đại học Quang Trung và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-ĐHQT ngày 24/6/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quang Trung ban hành Quy định về Công tác học vụ tại Trường Đại học Quang Trung, sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo được quy định;
- Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên (thang điểm 4) hoặc 5,00 trở lên (thang điểm 10);
- Có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng – An ninh và hoàn thành học phần giáo dục thể chất theo quy định;
- Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định của ngành.

6. Cách thức đánh giá

Theo Quyết định số 95/QĐ-ĐHQT ngày 24/06/2021 của Hiệu trưởng Ban hành Quy định về Công tác học vụ tại Trường Đại học Quang Trung và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường.

7. Nội dung chương trình đào tạo

STT/mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt) (1)	Tổng tín chỉ	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
				Lý thuyết	Thực hành	Đồ án	
Tổng khối lượng kiến thức			130	113	17		
1. Khối kiến thức giáo dục đại cương			32	30	2		
1.1. Lý luận chính trị			11	11	0		
DC10101	Triết học Mác Lênin	- Hiểu những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận của triết học Mác – Lênin một cách tương đối. - Vận dụng các nguyên lý cơ bản của triết học Mác - Lênin vào nghiên cứu khoa học. - Phân tích các vấn đề thực tiễn cuộc sống đặt ra.	3	3	0		

DC10102	Kinh tế chính trị Mác Lênin	- Hiểu những kiến thức cơ bản của môn học, các quan điểm của Đảng về đường lối, chính sách kinh tế trong thời kì quá độ ở nước ta, góp phần xây dựng, củng cố lòng tin vào Đảng và chế độ XHCN ở nước ta. - Vận dụng kiến thức kinh tế, chính trị vào việc phân tích các vấn đề kinh tế xã hội và thực tiễn đất nước.	2	2	0		
DC10103	Chủ nghĩa xã hội khoa học	- Hiểu cương lĩnh xây dựng đất nước, đường lối, chính sách xây dựng CNXH ở Việt Nam. - Phân tích được và có thái độ đúng đắn với con đường đi lên CNXH.	2	2	0		
DC10104	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Hiểu rõ ĐCSVN là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc, Đảng lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động; góp phần bồi dưỡng sinh viên về phương pháp, đạo đức cách mạng, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sống và chiến đấu vì nhân dân, vì Tổ quốc.	2	2	0		
DC10105	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hiểu rõ Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng và phát triển, sáng tạo Chủ nghĩa Mác – Lênin và điều kiện cụ thể của Việt Nam được thể hiện cụ thể trong đường lối, quan điểm, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật. Từ đó củng cố lòng tin vào con đường đi lên CNXH ở nước ta, nâng cao lòng tự hào dân tộc về Đảng, về Bác và có ý thức trách nhiệm công hiến, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên cương vị được phân công.	2	2	0		
1.2. Ngoại ngữ			12	12	0		
DC10201	Tiếng Nhật 1	- Hiểu và phát triển các kỹ năng về ngôn ngữ Nhật Bản, làm rộng thêm kiến thức về con người và văn hóa. - Vận dụng kiến thức được học vào thực tiễn.	3	3	0		
DC10202	Tiếng Nhật 2		3	3	0		
DC10203	Tiếng Nhật 3		3	3	0		
DC10204	Tiếng Nhật 4		3	3	0		

10/01/2014

1.3. Tin học			5	3	2		
DC10301	Tin học đại cương	Hiểu và vận dụng các kỹ năng soạn thảo văn bản, báo cáo biểu mẫu, sáng tạo khi làm việc với các bảng tính Excel, ứng dụng tính toán các hàm trong Excel và kỹ thuật trình chiếu Powerpoint.	3	2	1		
DC10302	Tin học ứng dụng	- Hiểu được các kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính. - Vận dụng và khai thác thành thạo các hàm phân tích, các lệnh ứng dụng. - Phân tích, trình bày và lưu trữ các tài liệu trên máy tính.	2	1	1		
1.4. Khối kiến thức khoa học tự nhiên			0	0	0		
1.5. Khối kiến thức khoa học xã hội nhân văn			4	4	0		
DC10401	Văn hóa Việt Nam	Hiểu về văn hóa đại cương, các quan điểm và phương pháp tiếp cận trong nghiên cứu văn hóa phương Đông nói chung và văn hóa Việt Nam nói riêng.	2	2	0		
DC10402	Pháp luật đại cương	- Hiểu về vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, để luôn có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật Nhà nước, có ý thức đầy đủ về bổn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia. - Vận dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc.	2	2	0		
2. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			98	83	15		
2.1. Khối kiến thức cơ sở ngành			16	15	1		
AV09101	Kỹ năng tổng hợp 1	- Hiểu những kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa – xã hội của các nước nói tiếng Anh.	3	2	1		
AV09102	Kỹ năng tổng hợp 2	- Vận dụng kiến thức vào giao tiếp trong đời sống hằng ngày và ứng dụng vào công việc.	2	2	0		
AV09103	Ngữ pháp thực hành	- Hiểu được cấu trúc và ý nghĩa trong ngữ cảnh của các điểm ngữ pháp về từ, ngữ, thì, động từ khiếm khuyết, các hình thức của động từ. - Vận dụng chúng để hoàn thiện năng lực ngôn ngữ: viết câu, văn bản đơn giản. - Phân tích các cấu trúc ngữ pháp, các văn bản tiếng Anh cũng như sử dụng trong các tình huống giao tiếp thông thường.	3	3	0		

AV09104	Ngữ pháp nâng cao	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và nắm rõ được cách cấu tạo và sử dụng thành thạo các từ loại (giới từ, liên từ,...), cách tường thuật lại một lời nói trực tiếp, cách kết hợp từ, mệnh đề tạo thành câu, cấu trúc câu. - Vận dụng chúng để hoàn thiện năng lực ngôn ngữ. 	3	3	0		
AV09105	Ngữ nghĩa học	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các kiến thức cơ bản về nghĩa của từ, các điểm ngữ nghĩa của từ, vai trò ngữ nghĩa của các từ danh từ trong câu, các mối quan hệ từ vựng phổ biến và câu mơ hồ. - Vận dụng sử dụng ngôn từ trong hoàn cảnh cụ thể, xét từ góc độ người phát ngôn. 	3	3	0		
AV09106	Luyện âm	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu rõ các kí hiệu phiên âm. - Vận dụng trong việc sử dụng từ điển trong quá trình tự học và rèn luyện; sử dụng kĩ năng phát âm liên quan đến âm tiết, trọng âm, ngữ điệu, góp phần làm tăng kĩ năng nói trong thực tiễn giao tiếp. 	2	2	0		
2.2. Khối kiến thức ngành			42	40	2		
AV09201	Đọc hiểu 1	Hiểu và vận dụng những nền tảng ngữ pháp cơ bản như thì, cấu trúc câu, mệnh đề quan hệ, câu bị động, câu so sánh, từ nối, chức năng của các loại từ; vận từ vựng theo những chủ đề phổ biến trong các bài thi quốc tế.	3	3	0		
AV09202	Đọc hiểu 2	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu format của các đề thi: bao nhiêu phần, các dạng bài đọc hiểu của mỗi phần và các tip làm bài cụ thể cho mỗi dạng. - Vận dụng tìm kiếm thông tin nhanh, chính xác thông qua các kĩ năng đọc hiểu cơ bản. - Vận dụng nguồn từ vựng học thuật nâng cao trong khi làm bài 	3	3	0		
AV09203	Đọc hiểu 3	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng format của một đề thi hoàn chỉnh. - Vận dụng các kiến thức học được luyện đề. - Phân tích và tổng hợp các lỗi sai, các bẫy thường gặp trong quá trình làm bài thi thực tế. 	3	3	0		

AV09204	Nghe – Nói 1	- Hiểu về các kiến thức nền tảng là ngữ pháp và từ vựng một cách đa dạng và chính xác. - Vận dụng và kết hợp luyện phát âm và nghe cùng một lúc để cải thiện khả năng phát âm, trọng âm và ngữ điệu của mình theo giọng của người bản xứ.	3	3	0		
AV09205	Nghe – Nói 2	- Hiểu format của các đề thi: bao nhiêu phần, các dạng bài đọc hiểu của mỗi phần và các tip làm bài cụ thể cho mỗi dạng. - Vận dụng từ vựng, tập trung luyện nghe – nói theo các chủ đề phổ biến.	3	3	0		
AV09206	Nghe – Nói 3	Hiểu và vận dụng, rèn luyện phong cách diễn đạt với ngôn từ, cấu trúc đa dạng, tư duy sáng tạo rõ ràng và mạch lạc.	3	3	0		
AV09207	Nghe – Nói 4	- Vận dụng luyện bài thi theo hình thức A.R.E.A (Answer, Reason, Example, Alternative). - Phân tích các lỗi sai, các bẫy thường gặp.	3	3	0		
AV09208	Nghe – Nói 5	- Vận dụng phản xạ nhanh, phát âm chuẩn, ngữ điệu đúng, sử dụng từ vựng và cấu trúc đa dạng, ý tưởng độc đáo, sáng tạo. - Phân tích, đánh giá các dạng bài khó, các bẫy thường gặp trong đề thi thực tế.	3	3	0		
AV09209	Viết 1	- Hiểu và sử dụng từ vựng theo chủ đề, từ nối, thì và mệnh đề. - Vận dụng viết câu chủ đề, phát triển ý và câu tiêu kết trong một đoạn văn.	3	3	0		
AV09210	Viết 2	Hiểu về cách viết một đoạn văn, từng loại đoạn văn cụ thể: tường thuật, miêu tả, phân tích; cách viết thư, thư điện tử, báo cáo, thông cáo và biên bản.	3	3	0		
AV09211	Viết 3	Vận dụng các bước viết bài luận từ đơn giản đến phức tạp: nêu nguyên nhân – kết quả (Cause and Effect), so sánh hai sự vật (Comparison and Contrast).	3	3	0		
AV09212	Viết 4	Hiểu các kiến thức cơ bản về các dạng viết theo định hướng các bài thi chứng chỉ quốc tế.	3	3	0		

AV09213	Lý thuyết dịch	Hiểu các kiến thức về dịch thuật: bản chất, quá trình và các bước trong dịch thuật; đặc điểm văn hóa của hai dân tộc và những ảnh hưởng của văn hóa đến quá trình biên - phiên dịch.	3	2	1		
AV09214	Kỹ năng thuyết trình	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình trong công việc. - Vận dụng thái độ tự tin và linh hoạt trong xử lý các tình huống phát sinh khi trình bày một vấn đề trước đám đông. - Vận dụng, phân tích, tổng hợp kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh thông qua các bước được hướng dẫn cụ thể: các bước tiến hành, các kỹ thuật, ngôn ngữ sử dụng, ngôn ngữ hình thể, cách đặt câu hỏi. 	3	2	1		
2.3. Khối kiến thức chuyên ngành			24	16	8		
AV09301	Phiên dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu, vận dụng phản xạ nhanh và thích ứng nhanh với các tình huống. - Phân tích và xử lý thông tin tốt. - Hiểu và vận dụng trong phiên dịch một số mẫu câu đặc biệt và nâng cao của cả hai ngôn ngữ Anh - Việt và Việt - Anh; xử lý tình huống dịch thuật thực tiễn để hoàn thiện kỹ năng phiên dịch. 	3	3	0		
AV09302	Biên dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng vốn ngữ pháp cần thiết và một số nguyên tắc cơ bản về dịch câu. - Hiểu và vận dụng một số mẫu câu đặc biệt của cả hai ngôn ngữ để sinh viên có thể chuyển dịch từ ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ mục tiêu một cách thành thạo. 	3	3	0		
AV09303	Thực hành biên - phiên dịch	Hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá các tình huống trong thực tế để hoàn thiện kỹ năng trước khi ra trường.	3	0	3		
AV09304	Tiếng Anh lễ hành - hướng dẫn du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các kiến thức tổng quan về ngành du lịch. - Vận dụng vào các tình huống giao tiếp thực tế nhằm phát triển khả năng ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xử lý tình huống du lịch. 	3	3	0		



AV09305	Tiếng Anh giao tiếp với người bản ngữ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Biết và hiểu một số từ vựng liên quan đến các chủ đề. - Vận dụng được những kỹ năng giao tiếp nghề nghiệp và kỹ năng giải quyết vấn đề, thực hành các mẫu câu thông qua các hoạt động trên lớp liên quan đến công việc trong tương lai với người bản ngữ. - Giải thích được các mẫu câu được sử dụng trong các tình huống giao tiếp. 	3	2	1		
AV09306	Tiếng Anh giao tiếp với người bản ngữ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những kỹ năng giao tiếp nghề nghiệp và kỹ năng giải quyết vấn đề, thực hành các mẫu câu thông qua các hoạt động trên lớp liên quan đến công việc trong tương lai với người bản ngữ. - Phân tích, tổng hợp các tình huống giao tiếp thực tế trong lĩnh vực ngành nghề chuyên môn. 	3	2	1		
AV09307	Tâm lý quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu về tâm lý giao tiếp trong kinh doanh. - Vận dụng ứng xử một cách hữu hiệu với các dạng tâm lý của khách hàng – lãnh đạo – đồng nghiệp và nhân viên thuộc quyền. - Vận dụng lý thuyết lẫn thực hành trong mọi tình huống. 	3	3	0		
AV09308	Thực hành tại cơ sở Thương mại – Du lịch	Vận dụng thực hành biên – phiên dịch dựa trên cơ sở bài giảng của khách mời và tham quan doanh nghiệp du lịch.	3	0	3		
2.4. Khối kiến thức hỗ trợ và kỹ năng mềm			7	6	1		
AV09401	Văn hóa Anh – Mỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu kiến thức cơ bản về đất nước, con người Anh; lịch sử, quá trình hình thành Vương quốc Anh; bản sắc dân tộc, giá trị văn hóa, các chính kiến cả người Anh; các phong tục tập quán, các ngày lễ chính; hệ thống chính trị, kinh tế, xã hội, giáo dục Anh. - Hiểu kiến thức cơ bản về địa lí, lịch sử, quá trình hình thành Hợp chúng quốc Hoa Kỳ; chính phủ và hệ thống chính trị, tôn giáo, tín ngưỡng, lễ hội, giáo dục; sự đa dạng sắc tộc và giá trị sống của xã hội Mỹ. 	2	2	0		

		- Phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề xã hội Anh – Mỹ, đồng thời so sánh liên hệ với văn hóa và văn minh dân tộc.					
AV09402	Văn học Anh – Mỹ	- Hiểu sơ lược về lịch sử văn học Anh – Mỹ, các tác phẩm văn học qua các thời đại. - Vận dụng đọc hiểu tác phẩm nguyên bản. - Phân tích, đánh giá các tác phẩm văn học, tác giả, cái hay, cái đẹp của văn học Anh, Mỹ, giá trị văn hóa – xã hội của tác phẩm.	2	2	0		
AV09403	Phương pháp nghiên cứu khoa học (tiếng Anh – Việt)	- Hiểu kiến thức cơ bản về các phương pháp tiến hành một nghiên cứu một cách có hệ thống và mang tính khoa học, từ đặt vấn đề, tổng quan tài liệu, thu thập thông tin, hoàn thành và báo cáo nghiên cứu. - Vận dụng vào các đề tài nghiên cứu khoa học.	2	2	0		
AV09404	Kỹ năng phỏng vấn xin việc	Hiểu và vận dụng những kiến thức cơ bản về cách thức trả lời các câu hỏi thường gặp trong một buổi phỏng vấn xin việc và cách thức chuẩn bị tốt một CV xin việc.	1	0	1		
2.5. Thực tập, khóa luận/ Học phần thay thế			9	6	3		
AV09501	Thực tập cuối khóa.		3	0	3		
AV09502	Đồ án/ Khóa luận tốt nghiệp.		6	6	0		
	02 chuyên đề thay thế Đồ án/ Khóa luận tốt nghiệp.						
AV09503	Thư tín văn phòng	- Hiểu các hệ thống quy chuẩn quốc gia và quy định quốc tế về thể thức trình bày và soạn thảo các loại văn bản thông dụng bằng tiếng Anh. - Vận dụng các hệ thống này để soạn thảo các loại văn bản, đơn từ, thư tín thương mại phục vụ cho nhiều mục đích giao tiếp.	3	3	0		
AV09504	Viết học thuật	Hiểu và vận dụng kiến thức viết, ngôn ngữ, từ vựng, ngữ pháp trong các dạng bài.	3	3	0		
3. Khối kiến thức giáo dục thể chất			3	0	3		
GT10701	Giáo dục thể chất 1	Hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao cho sinh viên; biết cách tổ chức các hoạt động giao lưu thể dục thể thao trong và ngoài nhà trường; nhận thức về chấn thương trong tập luyện TDTT.	1	0	1		

GT10702	Giáo dục thể chất 2	Sinh viên hiểu biết những kiến thức cơ bản về kỹ thuật các môn cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá; vận dụng tập luyện các môn thể thao trên.	1	0	1		
GT10703	Giáo dục thể chất 3	Sinh viên hiểu biết sâu hơn về các môn thể thao như: Cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá; biết cách tự rèn luyện nâng cao sức khỏe bản thân.	1	0	1		
4. Khối kiến thức giáo dục Quốc phòng – An ninh			9	6	3		
QP10601	Giáo dục quốc phòng 1	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	3	3	0	0	
QP10602	Giáo dục quốc phòng 2	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đấu tranh, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam trong tình hình mới.	2	2	0	0	
QP10603	Giáo dục quốc phòng 3	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về những kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết trước các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam trong tình hình mới. Nắm được các thao tác các kỹ năng quân sự cần thiết, biết sử dụng một số loại vũ khí bộ binh.	2	1	1	0	
QP10604	Giáo dục quốc phòng 4	Thuần thực thao tác các kỹ năng quân sự cần thiết, biết sử dụng một số loại vũ khí bộ binh, thành thạo trong sử dụng súng tiểu liên AK (CKC).	2	0	2	0	

(1) Năng lực đạt được theo thang đo Bloom, sử dụng các động từ theo thang đo để mô tả.

8. Hướng dẫn thực hiện

Chương trình được thiết kế dựa trên các quy định về đào tạo đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được áp dụng cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh kể từ kỳ tuyển sinh năm học 2022-2023.

Quá trình đào tạo được dựa trên chương trình giảng dạy được thiết kế, mục tiêu đào tạo và đối tượng hướng đến, yêu cầu nguồn nhân lực và những yêu cầu riêng cho đào tạo. Với những học phần tự chọn, tùy vào tình hình thực tế của xu thế phát triển, nhu cầu xã hội, Khoa sẽ tư vấn cho sinh viên chọn những học phần thích hợp.

Trường khoa chịu trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn các nguyên tắc để phát triển đề cương chi tiết nhằm đảm bảo mục tiêu, nội dung và các yêu cầu được đáp ứng, đồng thời thỏa mãn được nhu cầu của người học và xã hội.

Chương trình đào tạo được rà soát và cập nhật mỗi 02 năm, đáp ứng sự phát triển của ngành Ngôn ngữ Anh và phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội. /.



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Đình Phur



